



Thư Tòa Soạn

Nhà thơ Dana Gioia gửi tới cộng tác với *Báo Giấy* bằng bài viết ngắn "Mười ba cách nghĩ về dòng thơ", mở đầu cho sự cộng tác của những nhà thơ Mỹ khác. Nội dung bài viết của Dana Gioia là tư duy về thể luật thơ tiếng Anh, nên có thể nói là, "Mười ba tư duy về cách làm thơ". Luật thơ tiếng Anh là luật một dòng thơ, thông dụng nhất là dòng *iambic pentameter*, dùng đơn vị âm thanh với 2 âm tiết, *không nhấn, nhấn*, lặp lại 5 lần thành một dòng thơ 10 âm tiết. Vì tiếng Anh là một ngôn ngữ đa âm, 10 âm tiết chỉ đủ một câu rất ngắn, nên trong thơ tiếng Anh, thường phải *vắt* từ dòng này qua dòng khác, với kỹ thuật *vắt dòng*, để hoàn tất một câu, theo nghĩa văn phạm. Trong luật thơ tiếng Anh, nếu chỉ dùng đơn vị âm thanh (*không nhấn, nhấn*) lặp lại 5 lần trong một dòng thơ thì nhịp điệu bài thơ sẽ đều đều, đơn điệu, nên những nhà thơ phải dùng những đơn vị 3 âm tiết, và sau này Hopkins dùng 4 âm tiết, để thay thế một đơn vị 2 âm tiết, làm cho nhịp điệu bài thơ biến đổi đi. Vì thế, trong thơ tiếng Anh, nhìn giống như văn xuôi, nhưng khi đọc lên thì lại là thơ. Bài viết của Dana Gioia nhắc chúng ta nhìn lại về kỹ thuật *lập lại* của thơ Tân hình thức Việt. Tiếng Việt là một ngôn ngữ đơn âm, khác với tiếng Anh là ngôn ngữ đa âm. Vì thế một *âm tiết* trong tiếng Anh, tương đương với một *chữ* trong tiếng Việt. Nếu đơn vị âm thanh trong thơ tiếng Anh là 2 âm tiết (*không nhấn, nhấn*) thì đơn vị âm thanh của thơ tiếng Việt là chữ cặp đôi (*bằng, trắc*), như anh em, cha mẹ, bằng hữu ...

Thơ phải hay, vì nếu không thì chẳng cần làm thơ, và chẳng ai cần thơ. Có hai yếu tố chính quyết định một bài thơ Tân hình thức Việt là hay: Ý tưởng và Nhịp điệu. Với ngôn ngữ đơn

giản, đời thường, nếu không có ý tưởng đặc sắc, và nhịp điệu toàn đầy, bài thơ sẽ không lôi cuốn được người đọc. Đây là hai yếu tố thách đố, mang tính sáng tạo, thật sự làm khó những người mới bắt đầu sáng tác thơ Tân hình thức. Nhiều bài thơ Tân hình thức nhạt nhẽo vì không có ý tưởng hoặc ý tưởng không có gì mới mẻ. Ý tưởng được phát hiện từ những sự vật và cuộc sống, phải có hiệu quả, làm ngạc nhiên người đọc. Ý tưởng trong sách vở mà ai cũng biết, không phải là ý tưởng trong thơ. Nhịp điệu toàn đầy, có nghĩa là không thừa, không thiếu. Ý tưởng tùy thuộc vào từng người làm thơ, nhưng nhịp điệu thì có những nguyên tắc căn bản để nhận biết và đánh giá. Với thơ Tân hình thức Việt, nếu dùng kỹ thuật *lập lại* chữ cặp đôi (*bằng, trắc*), tương đương với đơn vị âm thanh (*không nhấn, nhấn*) của thơ tiếng Anh, phân phối vừa đủ trong bài thơ, chúng ta sẽ tạo được nhịp điệu giống như luật thơ tiếng Anh, nhưng *biến hóa* và *đa dạng* hơn nhiều, vì được *trái rộng* ra khắp bài thơ, chứ không bị bó hẹp trong một dòng thơ như thơ tiếng Anh. Trong thơ tự do tiếng Anh, những nhà thơ dùng kỹ thuật lập lại *chữ* và *câu chữ* để tạo nhịp điệu, nhưng không thành công, vì là ngôn ngữ đa âm, nên *chữ* và *câu chữ* có quá nhiều âm tiết, khi lập lại, nhịp điệu sẽ yếu, không đủ mạnh để thay thế luật thơ truyền thống tiếng Anh. Trái lại, với thơ Việt, là ngôn ngữ đơn âm, nên khi lập lại 2 chữ (*bằng, trắc*), có tác dụng rất mạnh để tạo thành nhịp điệu, có thể tương đương hay hơn, so với thơ thể luật tiếng Anh. Đó là chưa kể, tiếng Việt có rất nhiều điệp âm với sự lập lại những nguyên âm và phụ âm đầu. Trong bài thơ ngắn, 5 chữ, "Tết ở New York", *Báo giấy* số 10, có những chữ cặp đôi lập lại như: *năm cũ* (3 lần), *năm mới* (3 lần), *bước*

qua (2 lần), *ôm lấy* (2 lần). Như vậy, mỗi chữ cặp đôi chỉ có thể lập lại vài lần (sự lập lại *quá nhiều chữ* hay *quá nhiều lần* sẽ tạo nên sự dư thừa nhịp điệu, làm hỏng bài thơ). Đó là chưa kể sự lập lại 1 chữ, được tính như là điệp âm, cùng với sự lập lại nguyên âm (*lũ, cũ; thông, không*), và phụ âm đầu. Trong một bài thơ Tân hình thức Việt, sự lập lại 1 chữ hay 2 chữ, đặt kế nhau, sẽ tạo nên những *nhịp gấp*. Sự vắt dòng tạo nên những *nhịp ngoặt*.

Như vậy, trong kỹ thuật lập lại chúng ta sẽ tái định nghĩa như sau, "lập lại những chữ cặp đôi (*bằng, trắc*) phân phối vừa đủ trong bài thơ" để tạo nhịp điệu. Trong một số bài thơ Tân hình thức Việt có nhịp điệu mạnh, thường là lập lại những đơn vị âm thanh (*bằng, trắc*), 2 chữ, hoặc tối đa 3 chữ, luân phiên thay đổi lẫn nhau. Tài năng của nhà thơ là *điều tiết* kỹ thuật lập lại, để làm sao cho nhịp điệu không dư thừa, hay lỏng lẻo. Và có lẽ, chúng ta cần nhắc lại, kỹ thuật lập lại của thơ Tân hình thức Việt, chính là sự *phân hồi* và *lập lại*, hay là những yếu tố trật tự trong hệ thống hỗn mang là bài thơ, của "Hiệu ứng cánh bướm."

Hồ Đăng Thanh Ngọc
HẠC VÀ RỪA

hôm qua mưa lũ con rùa nhọc nhằn
chở con hạc qua sông vì con hạc
bận đi giầy dạ hội và cái cánh
lo mang quà tặng nên không bay được

hôm nay con rùa bị ốm mà con
hạc còn bận đi giầy dạ hội và
cái tay lo mang quà tặng nên con
rùa đi bệnh viện thì kệ con rùa

không có chở con hạc đi được cũng
kệ con rùa ôi za con rùa cứ
đi bệnh viện con hạc bận đi giầy
dạ hội và cái tay lo mang quà

tặng nên kêu một chiếc ca nô qua
sông cho nhanh vậy mà thằng bé đọc
truyện cổ tích cứ nặng nặc hạc tinh
tuý thanh cao hạc và rùa là đôi

bạn thân khi trời làm mưa lũ rùa
giúp hạc vượt qua vùng ngập úng khi
trời hạn hán rùa được hạc giúp đưa
đến vùng có nước vì thế con rùa

đội hạc đầu đình là nhắc chuyện ơn
nghĩa ở đời ôi za bố thằng bé
cáu gắt này mà có biết cái đình
đã đổ nát hết rồi chỉ còn con

rùa cũ nằm với con hạc cũ bị
gãy chân đổ gãy cánh bên cạnh thôi
không. Hj

Hường Thanh
TỦ LẠNH

Tôi biết là cái tủ
lạnh chỉ chứa những món
đồ ăn những thứ đồ
uống chứ chả có gì

khác ngoài sự làm lạnh
của hệ thống cơ điện
lên những món đồ ăn
và những thứ đồ uống

đặt bên trong cái tủ
lạnh chỉ chứa những cái
hôm qua hoặc hôm kia
được bỏ vào ngăn tủ

lạnh chứ chả có gì
khác ngoài sự vô cảm
của trí nhớ đối với
những thứ đã để trong

tủ lạnh đã lâu ngày
với những món đồ ăn
những thứ đồ uống và
tôi cũng vậy có hay

mở tủ lạnh ra đâu.

10.12.2014

Nguyễn Đăng Thường
TRẦN LÊ NGUYỄN

người con gái tôi yêu bỏ đi
lấy chồng – từ đây – tôi yêu nàng
thiếu phụ – khi người đàn bà để
tóc con trai – không đàn ông nổi
đôi mắt dịu hiền – to đen – khi

lời nói lặng thinh – chứa vạn nghìn
chất chứa – đó là đoạn mở đầu
một bài thơ trần lê nguyên đăng
trên tạp chí sáng tạo năm nào
tôi không nhớ nhưng nếu còn nhớ

trọn cả bài thì chắc hẳn nó
sẽ là một trong vài ba bài
thơ tình tôi thích nhất đôi mắt
to đen trong thi phẩm này đã
không khiến tôi cảm thấy khó chịu

như các cặp mắt nai tơ trong
tranh thiếu nữ việt cổ dài kiêu
modigliani riêng tôi
thì xin thưa ngay rằng tôi không
sính làm thơ tình bởi lẽ tình

cảm yêu đương riêng tư của mình
tôi nghĩ là ta không nên đem
ra khoe với đám đông một bài
tình càng ảo não suốt mướt đau
khổ thì với tôi nó lại càng

thêm giả tạo ngoại trừ hai ba
bài thơ đăng báo sáng tạo bộ
cũ như đã kể bên trên và trên tờ
thế kỷ 20 tôi đã cắt
giữ cùng với các bài thơ của

các tác giả khác và đã nhờ
một người đóng sách nghiệp dư chủ
một căn nhà nhỏ một gác gần
nhà tôi trên đại lộ cộng hòa
không rộng dài – đường nancy cũ

từ bờ sông đi lên bên tay
trái có trường pétrus ký lễ
phải thì có trại lính lê dương
camp de mars nếu tôi không nhớ
sai – đóng gộp chung lại thành một

cuốn khá dày bìa giấy cứng màu
lá xanh sậm có vân vàng lọt
nhân da đỏ trên gáy in chữ
vàng ghi THO TU DO không dấu
các chữ vàng nay đã phai gần

hết – xin cho tôi căn nhà ngói
đỏ – một người vợ – một người chồng
– một đứa con – hạnh phúc không còn
– là ba câu thơ trần lê nguyên
độc nhứt khác mà tôi còn nhớ

tôi chưa biết được gì nhiều về
tác giả đã ký tên trần lê
nguyễn nhưng có nghe nói ông cũng
là một kịch tác gia và ông
có máu mê cờ bạc rất nặng.

Xuân Thủy
ĐỌC ...

đọc đọc cái gì đó
từ cái này đến cái
khác từ tin này đến
tin khác từ dòng này
đến dòng khác từ hình
này đến hình khác đọc
đọc để thu mình nhỏ
lại đọc thầm thì đọc
bằng mắt đọc đọc thấy
chúng ta hay không thấy
chúng ta đọc cứ đọc
đọc đi đọc lại để
rồi tự làm ta biến
mất vì đọc đọc để
thấy ta bất lực rồi
mệt quá nằm lăn nằm
lóc đọc trong mê mê
sảng sảng đọc đọc đọc
thơ tân hình thức để
thấy ta có thể đọc
cái đang đọc ... không phải
đọc cái ta đang nghe
đang phải nghe đọc đọc
và đọc đọc ...

17/3/2015

Vương Ngọc Minh
LÒNG TRẦN

quả tình cõi đời này
chỗ sống (tạm) hiện thời
bụi vô số chúng nhiều
đến nỗi khắp người chốc

chốc cứ phát ngứa ngứa
buồn đời đi gặp bác
sĩ tôi trình bày cõi
đời này chỗ sống (tạm)

hiện thời bụi nhiều vô
số và rặng chốc chốc
khiến khắp người cứ phát
ngứa ngứa nghe tôi trình

bày xong gã kê toa
thuốc mua về uống vào
hai mắt cứ díp lại
chả làm ăn gì được

mặc dù tôi chả làm
ăn gì nào giờ buồn
đời một buổi trút hết
lọ thuốc xuống bồn cầu

giật nước lúc nghe tiếng
nước xối ào ào phát
liên tưởng vì trồn bụi
mới sa đà chỗ nhà

thở rồi chả ai thấy
tôi trở ra ngay cả
mụ đi rạc ngồi canh
cửa hỏi ả cũng xác

nhận “tôi – kẻ biệt vô
âm tín ...” thì xin đừng
ai ngạc nhiên – nhá!

Trần Hoàng Vy
GIỌT NƯỚC

Thoạt đầu giọt nước có
hình gì trong chiếc ly
thủy tinh người đàn bà
cầm trên tay nghiêng đổ
giọt nước tròn lăn trượt
kéo thân phận hình hạt
đậu méo mó khốn khó
và sóng soài trên mặt
chiếc bàn đá lấm tẩm
những hạt nước thiên biến
vạn hóa những hình thù
lạ lùng giọt nước chảy
dài thâm thía nỗi đau
của những vật nó thấm
vào giọt nước sắc nhọn
tích tụ thành hình thù
của vật chứa nó quân
tử tính như thủy hóa
thân hạt nước buồn thiu.

Hạnh Ngô
UỐNG

Em uống rượu hay rượu uống em
mà say khướt nỗi buồn gặp nhau
sau cuộc giao hoan quay quắt nhớ
như là bất lực trước vô thường

rượu đã uống em, rượu uống anh
không say rồi không đau mới lạ
thực tế cuộc đời dư ràng buộ
để xa, để nói lời chia xa

ta giả vờ tỉnh trước niềm yêu
mới đến ta giả vờ lạnh lùng
trước những chuyện đi vào vô cực

nực cười anh đã uống em chiều
đau hôm đó chúng ta đã uống nhau
quá say để không còn là mình
là một hay là tất cả như không.

Huế chiều mưa, 04-11-2014

MƯỜI BA CÁCH NGHĨ VỀ DÒNG THƠ

Dana Gioia

1. *Khác biệt hiển nhiên hơn cả giữa văn xuôi và thơ là sự ngắt dòng.* Trong nghệ thuật, điều hiển nhiên luôn là điều quan trọng nhất – cho dù nó thường lại chính là điều mà các chuyên gia [về văn học] làm như không biết tới. Kỹ thuật thơ hầu như hoàn toàn cốt ở việc khai thác những khả năng biểu cảm của sự ngắt dòng xét như nguyên tắc thể luật để truyền đạt và tăng cường ý nghĩa.

2. *Ba nguyên tắc chung của việc tạo nên dòng thơ là vần luật, cú pháp, và thị giác.* Mỗi hệ thống vận hành theo những qui tắc khác nhau, nhưng mọi hệ thống đều có chung giả định về tầm mức hết sức quan trọng của sự ngắt dòng trong việc tập trung nguồn năng lượng biểu cảm và ý nghĩa của bài thơ.

3. *Mọi yếu tố trong một bài thơ – mọi từ, chỗ xuống dòng, khổ thơ, chỗ thụt vào đầu dòng, thậm chí mọi dấu chấm câu – thấy đều chuyên chở tiềm năng biểu cảm ý nghĩa.* Nếu bạn không định hình tính biểu cảm ở dạng tiềm năng này, thì mỗi chi tiết thụ động sẽ làm suy yếu sức mạnh tổng thể của bài thơ. Những yếu tố tiêu cực này là trọng lượng nặng bất động [dead weight] mà bài thơ buộc phải chuyên chở.

4. *Phải có một lí do khiến mỗi dòng thơ chấm dứt ở chỗ nó chấm dứt.* Những chỗ xuống dòng không hề trung tính.¹ Sự ngắt dòng là nguyên tắc cấu thành cơ bản và chủ yếu của thơ. Là nam hay nữ thì người đọc hoặc nghe thơ cũng không cần phải hiểu được bằng tâm trí cái nguyên tắc đằng sau mỗi chỗ xuống dòng, nhưng phải cảm nhận được bằng trực giác sự thích hợp và thẩm quyền của nguyên tắc đó.

5. *Mục đích của sự ngắt dòng trong thơ là để thiết lập một nhịp điệu của sự trông chờ nhằm gia tăng sự chú tâm và sức hiểu của người nghe.* Mục đích của kỹ thuật thơ, đặc biệt là của nhịp thơ [với số âm tiết được qui định], là làm say mê người nghe – tạo ra một trạng thái thôi miên dịu nhẹ giúp làm giảm thiểu sự kháng cự và làm gia tăng sự chú tâm của người nghe. Thơ tự do thiếu vắng cái nhịp điệu đều đặn tác động vào cơ thể của thơ vần luật, nhưng nó tìm kiếm cũng cái tác động đó vào những dây thần kinh bằng những biện pháp khác. Sự ngắt dòng là nguyên tắc cấu tạo trung tâm [quan yếu nhất] của thơ tự do.²

6. *Những lí do qui định độ dài của dòng thơ phải là nhất quán trong một bài thơ – trừ khi có sự cần thiết cực kì lớn về mặt biểu cảm khiến phải vi phạm những lí do đó.* Cần có thời gian và nghị lực để thiết lập một mô hình nhằm tạo được sự trông chờ nơi người đọc/nghe thơ. Nếu quá dễ dãi trong việc vi phạm, hoặc thường xuyên vi phạm, thì mô hình thống lĩnh, chỉ đạo sẽ bị phá vỡ. Một mô hình được thực hiện một cách tệ hại thì còn tệ hại hơn là không có mô hình. Và không có một mô hình tạo được sự biểu cảm thì không có thơ.

7. Mỗi bài thơ phải có một dòng thơ làm mẫu mực. Độ dài làm chuẩn mực cho dòng thơ phải là rõ ràng – để người nghe hoặc đọc thơ thấy được sự rõ ràng đó, một cách ý thức hoặc vô thức. Chuẩn mực đó phải được duy trì suốt bài thơ, trừ trường hợp có sự thay đổi do đòi hỏi của tính biểu cảm về mặt ý nghĩa của bài thơ. Sau mỗi sự xáo trộn, tức là sau những sự thay đổi như đã nói trên, bài thơ sẽ trở về với độ dài chuẩn mực của dòng thơ hoặc là một chuẩn mực mới sẽ được tạo ra. Giá trị biểu cảm của tất cả những xáo trộn đó phải lớn hơn so với sự mất mát cái đà đẩy tới [cái động lượng hoặc xung lượng] của bài thơ và sự hủy hoại sức quyến rũ của mô hình.³

8. *Mỗi dòng thơ có hai phận sự bổ sung cho nhau – đảm nhiệm tốt vai trò của nó bên trong mô hình tổng thể của bài thơ, và chính nó phải là hiện thân của sức mạnh của ngôn ngữ thơ.* Bài thơ thành tựu thì không chỉ tạo được sự cân bằng giữa hai phận sự khác biệt đó, mà còn sử dụng chúng như những bạn nhảy trong một vũ điệu tập thể [seamless dance].⁴ Trừ phi chúng [hai phận sự đó] nhảy múa cùng nhau, bằng không thì không có thơ, mà chỉ là ngôn ngữ có vần điệu.

9. *Mỗi dòng thơ phải có được một sức mạnh biểu cảm độc lập nào đó.* Chỉ đủ để lấp đầy cái mô hình của bài thơ không thôi, thì không đủ để biện minh cho sự hiện hữu của một dòng thơ. Một dòng thơ phải có được một sức sinh động độc lập nào đó của từ ngữ xét về mặt nhạc tính, tương tượng hoặc tương thuật. Một dòng thơ riêng lẻ là một thế giới vi mô, là hệ thống thu nhỏ của toàn bộ bài thơ. Nó phải là hiện thân của những điểm ưu việt của tổng thể. Với lợi thế như vậy, nên đây chính là lí do khiến thơ là thứ văn bản có thể cắt xén để làm trích dẫn [mà không cần nêu toàn bộ ngữ cảnh].

10. *Sự ngắt dòng nhằm cho người đọc biết phải nghe, nhìn, và hiểu bài thơ như thế nào.* Xét như nguyên tắc chính thức và chủ yếu của thơ, sự ngắt dòng thiết lập những mô hình thính giác và ngữ nghĩa của bài thơ. Sức mạnh chính thức và tổng thể của bài thơ không thể được tự thành nếu sự ngắt dòng bị thực hiện cầu thả.

11. *Những từ cuối dòng là biểu hiện của một trong những yếu tố biểu cảm mạnh mẽ nhất của thể thơ.* Những dòng thơ đối hướng ở từ cuối dòng.⁵ Điểm đối hướng thể hiện bằng lời này, dấu khi không có vần, cung cấp tiềm lực dồi dào để tạo tác động đầy ý nghĩa.

12. *Từ cuối một dòng thơ phải gánh vác trọng trách của việc thẩm tra về mặt tương tượng hoặc nhạc tính.* Từ cuối dòng luôn được chú mục và lắng nghe [vì nó nổi bật]. Đừng bao giờ dứt dòng bằng những từ yếu, trừ trường hợp do đòi hỏi mạnh mẽ về mặt biểu cảm. Những từ cuối dòng – dấu có vần hoặc không vần – phải tạo ra được sinh lực [sức sống] cho bài thơ.

13. *Sự ngắt dòng hầu như luôn được nghe thấy (và luôn được nhìn thấy), cho dấu đó chỉ là một sự tạm ngưng hoặc một âm vang rất nhỏ.* Người ta không nghe thấy vạch nhịp [bar] trong âm nhạc, nhưng người nghe được tôi luyện bao giờ cũng biết rằng vạch nhịp đó nằm ở đâu, nhờ vào khuôn khổ của những nốt nhạc bao quanh nó. Vì sự ngắt dòng thì nổi bật như thế, nên nó phải được sử dụng vào mục đích tạo tác động về mặt biểu cảm. Nếu nó không thực hiện được điều đó cho bài thơ, thì nó sẽ phản lại bài thơ.

Nguyên tác: “Thirteen Ways of Thinking About The Poetic Line” by Dana Gioia

Phạm Kiều Tùng dịch và chú thích

Chú thích

1. *trung tính* (neutral) còn hàm ý là *không có tính chất rõ rệt hoặc tích cực*.
2. *physical* (the steady physical beat of metrical poetry): nhiều nghĩa: *thuộc vật chất, thuộc cơ thể/thân thể, thuộc tự nhiên, thuộc vật lí ...* Xin tạm dịch là “*thuộc về cơ thể/thân thể*”, vì người dịch tạm hiểu như sau: thơ vần luật có âm tiết được qui định, tỉ dụ thơ 10 âm tiết pentameter hoặc thơ 12 âm tiết hexameter, hoặc tỉ như thơ ngũ ngôn hoặc lục bát, cái nhịp đều đặn đó *tác động vào cơ thể*, hiểu theo nghĩa ta biết trước là thơ lục bát, thì đọc xong câu lục (sáu chữ) ta có thể ngưng một chút (có thể hiểu nôm na là để lấy hơi, tỉ dụ vậy) rồi mới đọc câu bát (tám chữ). Cũng xin tạm thêm ba chữ “*tác động vào (cơ thể)*” vì sau đó tác giả viết rằng thơ tự do cũng tìm kiếm *the same neural effect*, cũng tìm kiếm cái *tác động đó* (same effect), và là cái tác động vào *dây thần kinh* (neural – nghĩa là *của cơ thể*): do vậy, xin tạm dịch cái *steady physical beat* một cách dài dòng là *nhịp điệu đều đặn tác động vào cơ thể*.
3. Xin tạm dịch *spell* (pattern’spell) là *sự quyến rũ* vì liên hệ từ này với khái niệm *gentle hypnotic state* bên trên. [Xin ghi ra đây toàn văn paragraph 5: *The purpose of lineation in verse is to establish a rhythm of expectation that heightens the listener’s attention and apprehension. The purpose of poetic technique, especially meter, is to enchant the listener—to create a gentle hypnotic state that lowers the listener’s resistance and heightens attention. Free verse lacks the steady physical beat of metrical poetry, but it seeks the same neural effect by different means. Lineation is the central organizing principle of free verse.*]
4. Xin tạm dịch *seamless dance* là *vũ điệu tập thể*.
5. *versus*, tiếng La-tinh, có nghĩa *a line, row, verse*: một dòng; một hàng, dãy; một dòng thơ, câu thơ. Nhưng nghĩa gốc, nguyên thủy, của từ *versus* là “quay lưỡi cày để tạo những luống cày trên cánh đồng” – do vậy nên “*sự quay*” [đổi hướng] là một trong những ẩn dụ thông lĩnh, chỉ đạo cổ xưa để nói về thơ và kĩ thuật thơ.

William Carlos Williams
DAWN

Ecstatic bird songs pound
the hollow vastness of the sky
with metallic clinking –
beating color up into it
at a far edge, – beating it, beating it
with rising, triumphant ardor, –
stirring it into warmth,
quickenning in it a spreading change, –
bursting wildly against it as
dividing the horizon, a heavy sun
lifts himself – is lifted –
bit by bit above the edge
of things, – runs free at last
out into the open! – lumbering
glorified in full release upward –
songs cease.

William Carlos Williams
BÌNH MINH

Những tiếng chim hót mê ly động
vào khoảng không bao la của bầu
trời với tiếng kim lách cách – âm
thanh biến tấu đập mạnh vang xa, –
đập mạnh, đập mạnh với sự ngoi
lên của mặt trời, hùng hực hân
hoan, – khuấy cho bầu trời ấm nhanh
sự thay đổi lan rộng, – bùng vỡ
một cách cuồng nhiệt tương phản với
bầu trời chia đôi đường chân trời,
mặt trời nặng nề tự nhô lên –
được nhô lên – từ từ khỏi làn
biên bình minh – cuối cùng tự do
tuôn vào khoảng không mở ra – sự
di chuyển vụng về được ngoi ca
trong ánh sáng tỏa lên tràn đầy –
những tiếng hót chấm dứt.

Khé Iêm dịch

Paul Henry
DAYLIGHT ROBBERY

Silent as cut hair falling
and elevated by cushions
in the barber's rotating chair
this seven-year-old begins to see
a different boy in the mirror,
glances up, suspiciously,
like a painter checking for symmetry.
The scissors round a bend
behind a blushing ear.

And when the crime's done,
when the sun lies in its ashes,
a new child rises
out of the blond, unswept curls,
the suddenly serious chair
that last year was a roundabout.

All the way back to the car
a stranger picks himself out
in a glass-veiled identity parade.

Turning a corner
his hand slips from mine
like a final, forgotten strand
snipped from its lock.

* Paul Henry là một nhà thơ Anh. Bài thơ được rút ra từ tập thơ "The Brittle Sea", 2010, do tác giả gửi tặng.

Note

The readers read the poem in its original language, listening for the rhymes and rhythms and linguistic techniques that were employed in the original language, and then re-reading the Vietnamese translation to glean the meaning. That is the process which a reader must go through in order to fully enjoy a poem

Paul Henry
CƯỚP BAN NGÀY

Im lặng như tóc cắt rơi xuống
và được nâng lên bởi chiếc ghế
xoay bọc nệm của người thợ hớt
tóc đưa bé bảy tuổi này bắt
đầu nhìn thấy đứa con trai khác
trong gương, liếc qua, một cách đáng
ngờ, như một họa sĩ đang cân
đổi màu sắc. Chiếc kéo chần một
đường cong đằng sau vành tai ửng đỏ.

Và khi việc hớt tóc xong, khi
tóc vàng nằm trong những vụn tóc
trên sàn nhà, một đứa trẻ mới
đứng lên, từ những lọn tóc vàng
chưa quét, từ chiếc ghế xoay nằm
trước đột nhiên quan trọng.

Trên đường trở ra xe một kẻ
lạ tự nhận dạng trong khung kính
cửa sổ in bóng người qua lại.

Tới một góc rẽ đứa con trai
chia tay chiếc bóng mình, kẻ lạ,
trong khung kính cửa như chỗ tóc
cuối cùng bị lãng quên cắt ra
từ mái tóc.

Khế Iêm dịch

"Cướp Ban Ngày" ám chỉ chuyện hớt tóc. Crime: việc cắt tóc làm thay đổi hình dạng đứa trẻ là một tội; Sun (mặt trời): tóc vàng; Ashes (tàn tro): vụn tóc bị cắt rơi trên sàn nhà.

Chú thích

Người đọc thơ, đọc nguyên bản để lắng nghe âm thanh và nghệ thuật của ngôn ngữ và đọc bản dịch tiếng Việt để nắm bắt ý thơ. Lúc đó mới hoàn tất qui trình đọc và người đọc sẽ thưởng thức bài thơ một cách toàn vẹn.